

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 32/2021/HSST.
Ngày: 07/7/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Duy Nhẫn
Ông Lê Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Mạnh Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2021/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 23/6/2021 đối với bị cáo:

Lê Thành D; Tên gọi khác: Tý; sinh ngày 02/5/1985 tại: Tỉnh Kon Tum, Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Làng K, xã M, huyện S, tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Đội 12, xã Đ, TP. K, tỉnh Kon Tum và Số nhà 478 P, Tổ 3, Phường T, TP. K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Phật giáo, quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Tấn H và bà Trương Thị M hiện cả 2 đang sinh sống tại Đội 12, xã Đ, TP. K, tỉnh Kon Tum ; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1981; nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2021 cho đến nay. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa: ông Tạ Văn Ngh, sinh ngày 25/01/1987 thuộc văn phòng luật sư Sài Gòn An Nghiệp. Địa chỉ: 52 B, phường T2, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1950. Địa chỉ: 23 Tx, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Tấn H, sinh năm 1956. Địa chỉ: thôn 7, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt

2. Bà Trương Thị M, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh H3. Địa chỉ: số 14 Tx, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum, có mặt

2. Bà Nguyễn Thị Thanh N. Địa chỉ: số 20 Tx, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00' ngày 23/01/2021, Lê Thành D điều khiển xe ô tô hiệu Kia Soluto, màu trắng, biển số kiểm soát: 82A-064.59 mượn của cha ruột là ông Lê Tấn H chạy dịch vụ khu vực cầu Đăk Bla đến đường Duy Tân, thành phố Kon Tum. Đến khoảng 23 giờ 45', khi đi tới đường Tx, phường D, thành phố K, D phát hiện căn nhà của bà Nguyễn Thị Thanh H1 (*Sinh năm: 1950; Số nhà 23 Trần Tế Xương, phường Duy Tân*) có khóa cổng bên ngoài, sau khi xác định không có ai ở nhà, D quay ra điều khiển xe đi qua ngã tư Trần Khát Chân - Trần Khánh Dư và đậu xe ở đây, D lấy đồ gồm quần áo để thay, cây xà beng, một chiếc ba lô rằn ri màu xanh bên trong có: Đèn khò bằng gas mini, tuốc nơ vít, đèn pin đi bộ đến nhà bà H1. Vào khoảng 01 giờ 00 ngày 24/01/2021, sau khi quan sát xung quanh không thấy ai, D trèo lên mái vòm và vào được ban công tầng hai, D dùng khò gas mini đốt vỡ kính của một ô kính dưới cùng của cửa chính ban công, đốt cháy khung gỗ chỗ tiếp giáp song sắt và khu gỗ của ô kính, xong lấy xà beng cạy song sắt, phía bên trong tiếp tục có một lớp kính, D dùng khò gas mini đốt vỡ kính rồi chui qua vào nhà. D đi từng phòng của căn nhà cả tầng 1 và tầng 2, soi đèn pin để tìm tài sản nhưng chưa lấy được gì. Sau đó, D vào phòng ngủ của bà H1, thấy có một két sắt, D lấy chiếc chăn ở trên giường lót xuống sàn nhà và lật két sắt nằm trên chăn rồi dùng xà beng cạy phá cửa két sắt. Khi cạy được cửa két sắt, D lấy đi toàn bộ số tài sản có trong két sắt gồm: 08 lượng vàng SJC; 01 sợi dây chuyền bằng vàng 9999 dạng dây xích, trọng lượng 10,5 chỉ; 01 mặt dây chuyền bằng vàng 18K có đính đá màu đỏ, trọng lượng 1 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng 18K có mặt đính đá màu đỏ, trọng lượng 1 chỉ; 01 lắc tay bằng vàng 18K có mặt đính đá màu đỏ, trọng lượng 4 chỉ; 01 mặt dây chuyền bằng vàng 18K, trọng lượng 2 chỉ; tiền mặt 10.000.000đ (Mười triệu

đồng); và 340 USD (Ba trăm bốn mươi đô la Mỹ). D mở cửa, ra ban công và trèo qua lối cũ xuống đất, mang theo số tài sản trộm cắp được điều khiển xe ô tô về nhà tại 478 P, phường T2, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Sáng sớm ngày 25/01/2021, D lái xe từ Kon Tum xuống thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai và đón con trai đi học, sau đó đến khoảng 09 giờ 00, D đến tiệm vàng ND đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai để bán số vàng trộm cắp được với tổng số tiền 513.000.000đ (*Năm trăm mười ba triệu đồng*). D dùng tiền bán vàng để mua lại một dây chuyền bằng vàng tây có mặt hình chữ nhật, đính hình con rồng với giá 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*), rồi đến ngân hàng Techcombank chi nhánh Gia Lai gửi tiết kiệm số tiền 360.000.000đ (*Ba trăm sáu mươi triệu đồng*), còn lại 93.000.000đ (*Chín mươi ba triệu đồng*) và 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) tiền mặt trộm cắp được D mang về lại thành phố Kon Tum và đến một tiệm vàng trên đường Lê Hồng Phong để bán số tiền 400USD (*Trong đó có 100USD là tiền riêng của Dương*) được khoảng 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*). D mang về nhà đưa cho mẹ là bà Trương Thị M số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) nói dối là tiền mua bán sâm có được để bà M trả nợ ngân hàng; còn 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*), D tiêu dùng vào việc cá nhân còn lại số tiền 8.350.000đ (*Tám triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 08 lượng vàng hiệu SJC chủng loại 24K có giá 451.200.000đ
- 01 dây chuyền vàng chủng loại 24K trọng lượng 10,5 chỉ có giá 57.802.500đ
- 01 vòng tay bằng vàng chủng loại 18K trọng lượng 4 chỉ có giá 16.576.800đ
- 01 chiếc nhẫn vàng chủng loại 18K trọng lượng 1 chỉ có giá 4.144.200đ
- 01 mặt dây chuyền vàng chủng loại 18K trọng lượng 2 chỉ có giá 8.288.400đ
- 01 mặt dây chuyền vàng chủng loại 18K trọng lượng 1 chỉ có giá 4.144.200
- 340 USD (đô la Mỹ) có giá 7.870.887đ

Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 550.026.987 đồng và 10.000.000 đồng (*Tổng cộng: Năm trăm sáu mươi triệu không trăm hai mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi bảy đồng*) (BL 87 - 90).

Tại Kết luận giám định số 175/C09C-Đ3 ngày 05/3/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận: Các mẫu chất màu đỏ sẫm thu tại hiện trường là máu của bị can Lê Thành D.

Tại Kết luận giám định số 176/C09C-Đ2 ngày 17/3/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận: Sợi dây chuyền có hàm lượng kim loại vàng trung bình là 61,3%, khối lượng 33,46 gam và mặt dây chuyền hình

chữ nhật đính hình con rồng có hàm lượng kim loại vàng trung bình là 61,3%, khối lượng 30,70 gam. Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận giá trị của sợi dây chuyền trên là 57.172.682 đồng (*Năm mươi bảy triệu một trăm bảy mươi hai nghìn sáu trăm tám hai đồng*) và giá trị của kết sắt bị hư hỏng trong vụ án là 1.458.100 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi tám ngàn một trăm đồng*).

Cơ quan CSĐT (PC02) – Công an tỉnh Kon Tum đã tạm giữ số tiền 468.350.000đ (*Bốn trăm sáu mươi tám triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng*) do Lê Thành D và mẹ là Trương Thị M giao nộp và 01 xe ô tô hiệu KIA, loại Soluto, màu trắng, BKS 82A – 064.59; Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thanh H1 số tiền 468.350.000đ (*Bốn trăm sáu mươi tám triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng*) và ông Lê Tấn H 01 xe ô tô BKS 82A – 064.59 trên (BL 160, 162)

Bị cáo D đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 5.600.000đ (*Năm triệu sáu trăm ngàn đồng*) để sửa chữa ô kính và kết sắt bị hư hỏng, bà H1 không yêu cầu xử lý hay bồi thường thêm về việc bị can D là hư hỏng cửa và kết sắt khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản

Các vật chứng đã được thu giữ:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ một đồ vật sau:

- 01 (một) biển số xe 30E-736.67.
- 01 (một) dao cắt kính dài 18cm, phần cán dao bằng nhựa dài 12cm.
- 01 (một) điện thoại Iphone, màu đồng, số Imei: 355411079539896.
- 01 (một) đèn pin màu đỏ đen, dài 18cm
- 02 (hai) thanh kim loại dạng trụ tròn đường kính 01cm, dài 40cm bị cong vênh.
- 01 (một) bộ khóa cửa xếp màu vàng sẫm, dài 25cm.
- 04 (bốn) mẫu kính vỡ.
- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng có mặt hình chữ nhật, đính hình con rồng, tổng khối lượng 64,14 gam (Đã được giám định hàm lượng vàng), được niêm phong và bảo quản tại Kho bạc nhà nước tỉnh Kon Tum.
- 01 (một) giấy nộp tiền kiêm bảng kê VNĐ.
- 01 (một) camera hành trình có chữ “VIETMAP®”.
- 01 (một) mảnh vỡ kính.
- 01 (một) ba lô rằn ri màu xanh.
- 01 (một) áo tay dài màu xanh.
- 01 (một) quần dài rằn ri màu xanh.
- 01 (một) đôi giày màu đen, bên trong có chữ “RH 9901 245 (2.5)”

- 01 (một) bình gas mini có chữ “IKURA”.
- 01 (một) bình gas mini có chữ “NAMILUX”.
- 01 (một) đầu khò có chữ “SHIP” màu vàng cam, dài 15,9cm.
- 01 (một) đèn Pin màu đen có chữ “ANKER LC09” dài 15,5cm.
- 01 (một) tua vít màu vàng đỏ ở cán dài 31,6cm.
- 01 (một) ná cao su, phần thân ná bằng kim loại được quấn bằng dây dù màu đen.
- 01 (một) búa có chữ “STAREX”, phần cán búa màu đỏ, xanh, trắng, dài 27,2cm.
- 01 (một) vỏ hộp thuốc có chữ “DUNG DỊCH SÁT KHUẨN POVIDONE”.
- 01 (một) găng tay phải, màu vàng nhạt.
- 01 (một) xà beng bằng kim loại, một đầu nhọn, một đầu dẹp, dài 80,5cm.
- 02 (hai) sợi nghi lông tóc.
- 01 (một) miếng bọc ghế bên phụ màu xanh, đen, phần dài nhất 35,5cm, phần rộng nhất 20,5cm.
- 01 (một) miếng bọc ghế phía sau bên phụ màu đen, phần dài nhất 30,1cm, phần rộng nhất 30cm.
- 01 (một) miếng nhựa ốp tay khóa phía trong cửa sau bên phụ, màu đen.
- 01 (một) chiếc găng tay bằng vải màu vàng nhạt, dài 20cm.
- Các mẫu chất màu đỏ sẫm (Máu của Lê Thành D) thu tại các vị trí 1, 4, 5, 14 tại hiện trường, còn lại sau giám định.
- Mẫu niêm mạc miệng của Lê Thành D còn lại sau giám định.
- 43 viên kim loại màu xám đen, đường kính 0.8cm.

Hiện các vật chứng trên đang được thu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2021 (BL 236)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng số: 12/CT-VKS-P2 ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kon Tum.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a, khoản 4 Điều 173; điểm b, s, khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: bị cáo Lê Thành Dương (*Tên gọi khác: Tý*) phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; Xử phạt bị cáo từ 7 đến 9 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/01/2021)

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, về dân sự, yêu cầu được nhận sợi dây chuyền tang vật để bù vào phần trách nhiệm dân sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Vào ngày 23,24/01/2021, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của nhà bà Nguyễn Thị Thanh H1 tại số nhà 23 Tx, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản lấy đi số tài sản gồm 08 lượng vàng SJC; 01 sợi dây chuyền bằng vàng 9999 dạng dây xích, trọng lượng 10,5 chỉ; 01 mặt dây chuyền bằng vàng 18K có đính đá màu đỏ, trọng lượng 1 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng 18K có mặt đính đá màu đỏ, trọng lượng 1 chỉ; 01 lắc tay bằng vàng 18K có mặt đính đá màu đỏ, trọng lượng 4 chỉ; 01 mặt dây chuyền bằng vàng 18K, trọng lượng 2 chỉ; tiền mặt 10.000.000đ (Mười triệu đồng); và 340 USD (Ba trăm bốn mươi đô la Mỹ); Tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 560.026.987 đồng (*Năm trăm sáu mươi triệu không trăm hai mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi bảy đồng*). Mặc dù biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham D đã quyết định thực hiện hành vi trên.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lê Thành D đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo Trạng số 12/CT-VKS-P2 ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người đủ độ tuổi, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù bị cáo không có nghề nghiệp ổn định tuy nhiên cũng đã được gia đình tạo điều kiện cho mượn chiếc xe ô tô để đi chạy dịch vụ kiếm tiền để nuôi sống bản thân và gia đình. Xuất phát từ động cơ, mục đích muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để hưởng thụ, lợi dụng điều kiện, hoàn cảnh đêm khuya, nhà vắng người, đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị rất lớn với tổng giá trị 560.026.987 đồng (*Năm trăm sáu mươi triệu không trăm hai mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi bảy đồng*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng đến xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó,

cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo biết tôn trọng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thành D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và khai báo tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ số tiền trộm cắp được cho bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác có liên quan:

- Ông Lê Tấn H là chủ sở hữu chiếc xe ô tô BSKS: 82A-064.59 bị cáo sử dụng để đi trộm cắp, xét thấy khi sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không nói với ông H, ông H không biết việc này vì vậy cơ quan công an trả lại xe cho chủ sở hữu là ông Hoàng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo D sau khi lấy được tài sản đã lấy một phần tài sản trộm cắp được đưa cho mẹ là bà Trương Thị M số tiền 100.000.000 đồng, xét thấy bà M không biết số tiền này là tài sản phạm tội mà có, khi biết được bà cũng đã tự nguyện trả lại cho bị hại, vì vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với hai người này là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử, bị cáo và bà Trương Thị M đã bồi thường cho người bị hại tổng cộng 513.950.000đ.

Tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu Tòa án cho bà nhận sợi dây chuyền do bị cáo mua, đồng thời không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Xét thấy sợi dây chuyền là tài sản bị cáo mua bằng tiền bán tài sản do bị cáo trộm cắp được bị cáo và người bị hại thỏa thuận để người bị hại nhận sợi dây chuyền này bù trừ vào trách nhiệm dân sự, xét thấy đây là thỏa thuận không trái luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng có mặt hình chữ nhật, đính hình con rồng, tổng khối lượng 64,14 gam (Đã được giám định hàm lượng vàng), được niêm phong và bảo quản tại Kho bạc nhà nước tỉnh Kon Tum theo phiếu nhập kho số TK 9911 (bì niêm phong số 98004); giao cho bị hại đây chuyền vàng trên để trừ trách nhiệm dân sự.

- Đối với 01 điện thoại Iphone, màu đồng, số Imei: 355411079539896, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 biển số xe 30E-736.67; 01 dao cắt kính dài 18cm, phần cán dao bằng nhựa dài 12cm; 01 đèn pin màu đỏ đen, dài 18cm; 02 thanh kim loại dạng trụ tròn đường kính 01cm, dài 40cm bị cong vênh; 01 bộ khóa cửa xếp màu vàng sẫm, dài 25cm; 04 mẫu kính vỡ; 01 camera hành trình có chữ “VIETMAP®” không còn sử dụng được; 01 mảnh vỡ kính; 01 ba lô rằn ri màu xanh; 01 áo tay dài màu xanh; 01 quần dài rằn ri màu xanh; 01 đôi giày màu đen, bên trong có chữ “RH 9901 245 (2.5)”; 01 bình gas mini có chữ “IKURA”; 01 bình gas mini có chữ “NAMILUX”; 01 đầu khò có chữ “SHIP” màu vàng cam, dài 15,9cm; 01 đèn Pin màu đen có chữ “ANKER LC09” dài 15,5cm; 01 tua vít màu vàng đỏ ở cán dài 31,6cm; 01 ná cao su, phần thân ná bằng kim loại được quấn bằng dây dù màu đen; 01 búa có chữ “STAREX”, phần cán búa màu đỏ, xanh, trắng, dài 27,2cm; 01 vỏ hộp thuốc có chữ “DUNG DỊCH SÁT KHUẨN POVIDONE”; 01 găng tay phải, màu vàng nhạt; 01 xà beng bằng kim loại, một đầu nhọn, một đầu dẹp, dài 80,5cm; 02 sợi nghi lông tóc; 01 miếng bọc ghế bên phụ màu xanh, đen, phần dài nhất 35,5cm, phần rộng nhất 20,5cm; 01 miếng bọc ghế phía sau bên phụ màu đen, phần dài nhất 30,1cm, phần rộng nhất 30cm; 01 miếng nhựa ốp tay khóa phía trong cửa sau bên phụ, màu đen; 01 chiếc găng tay bằng vải màu vàng nhạt, dài 20cm; các mẫu chất màu đỏ sẫm (Máu của Lê Thành D) thu tại các vị trí 1, 4, 5, 14 tại hiện trường, còn lại sau giám định; mẫu niêm mạc miệng của Lê Thành D còn lại sau giám định; 43 viên kim loại màu xám đen, đường kính 0.8cm. Xét thấy các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Thành D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lê Thành D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành D 12 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/01/2021).

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Lê Thành D: 01 (một) điện thoại Iphone, màu đồng, số Imei: 355411079539896.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số xe 30E-736.67; 01 (một) dao cắt kính dài 18cm, phần cán dao bằng nhựa dài 12cm; 01 (một) đèn pin màu đỏ đen, dài 18cm; 02 (hai) thanh kim loại dạng trụ tròn đường kính 01cm, dài 40cm bị cong vênh; 01 (một) bộ khóa cửa xếp màu vàng sẫm, dài 25cm; 04 (bốn) mẫu kính vỡ; 01 (một) camera hành trình có chữ “VIETMAP®” không còn sử dụng được;

01 (một) mảnh vỡ kính; 01 (một) ba lô rằn ri màu xanh; 01 (một) áo tay dài màu xanh; 01 (một) quần dài rằn ri màu xanh; 01 (một) đôi giày màu đen, bên trong có chữ “RH 9901 245 (2.5)”; 01 (một) bình gas mini có chữ “IKURA”; 01 (một) bình gas mini có chữ “NAMILUX”; 01 (một) đầu khò có chữ “SHIP” màu vàng cam, dài 15,9cm; 01 (một) đèn Pin màu đen có chữ “ANKER LC09” dài 15,5cm; 01 (một) tua vít màu vàng đỏ ở cán dài 31,6cm; 01 (một) ná cao su, phần thân ná bằng kim loại được quấn bằng dây dù màu đen; 01 (một) búa có chữ “STAREX”, phần cán búa màu đỏ, xanh, trắng, dài 27,2cm; 01 (một) vỏ hộp thuốc có chữ “DUNG DỊCH SÁT KHUẨN POVIDONE”; 01 (một) găng tay phải, màu vàng nhạt; 01 (một) xà beng bằng kim loại, một đầu nhọn, một đầu dẹp, dài 80,5cm; 02 (hai) sợi nghi lông tóc; 01 (một) miếng bọc ghế bên phụ màu xanh, đen, phần dài nhất 35,5cm, phần rộng nhất 20,5cm; 01 (một) miếng bọc ghế phía sau bên phụ màu đen, phần dài nhất 30,1cm, phần rộng nhất 30cm; 01 (một) miếng nhựa ốp tay khóa phía trong cửa sau bên phụ, màu đen; 01 (một) chiếc găng tay bằng vải màu vàng nhạt, dài 20cm; các mẫu chất màu đỏ sẫm (Máu của Lê Thành D) thu tại các vị trí 1, 4, 5, 14 tại hiện trường, còn lại sau giám định; mẫu niêm mạc miệng của Lê Thành D còn lại sau giám định; 43 viên kim loại màu xám đen, đường kính 0.8cm (Các vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum.)

Giao cho bà Nguyễn Thị Thanh H1 được nhận 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng có mặt hình chữ nhật, đính hình con rồng, tổng khối lượng 64,14 gam (*Đã được giám định hàm lượng vàng*), được niêm phong và bảo quản tại Kho bạc nhà nước tỉnh Kon Tum theo phiếu nhập kho số TK 9911 (bì niêm phong số 98004).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thành D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/7/2021), bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này gửi lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Đà Nẵng để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- BC; CA tỉnh KT;
- Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thành

